**GV: Nguyễn Thị Nguyệt**

**G mail: nguyettuyet78@gmail.com**

|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG THCS TÂY SƠN** | **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ II NĂM HỌC 2022-2023**  **Môn: Ngữ Văn 7**  **Thời gian làm bài: 90 phút**  *(Đề kiểm tra gồm 02 trang giấy)* |

**I. ĐỌC HIỂU (6.0 điểm)**

**Đọc ngữ liệu sau:**

|  |  |
| --- | --- |
| Mẹ là cơn gió mùa thu  Cho con mát mẻ lời ru năm nào Mẹ là đêm sáng trăng sao  Soi đường chỉ lối con vào bến mơ  Mẹ luôn mong mỏi đợi chờ  Cho con thành tựu được nhờ tấm thân Mẹ thường âu yếm ân cần  Bảo ban chỉ dạy những lần con sai | Mẹ là tia nắng ban mai Sưởi con ấm lại đêm dài giá băng Lòng con vui sướng nào bằng  Mẹ luôn bên cạnh … nhọc nhằn trôi đi  Mẹ ơi con chẳng ước gì  Chỉ mong có mẹ chuyện gì cũng qua Vui nào bằng có mẹ cha  Tình thâm máu mủ ruột rà yêu thương.  ***(Mẹ là tất cả -*** *Lăng Kim Thanh)* |

**Câu 1:** Văn bản trên thuộc thể thơ nào?

|  |  |
| --- | --- |
| A. Thơ lục bát | B. Thơ bảy chữ |
| C. Thơ tám chữ | D. Thơ bốn chữ |

**Câu 2:** Xác định phương thức biểu đạt chính trong đoạn thơ trên?

|  |  |
| --- | --- |
| A. Tự sự | B. Nghị luận |
| C. Biểu cảm | D. Thuyết minh |

**Câu 3:** Biện pháp tu từ nào được sử dụng nhiều nhất trong đoạn trích trên?

|  |  |
| --- | --- |
| A. So sánh | B. Nhân hoá |
| C. Ẩn dụ | D. Nói quá |

**Câu 4:** Trong các từ sau đây, từ nào là không phải là từ láy?

|  |  |
| --- | --- |
| A. Mong mỏi | B. Máu mủ |
| C. Nhọc nhằn | D. Ruột rà |

**Câu 5**: Mở đầu mỗi khổ thơ trên, nhà thơ đều bắt đầu bằng từ ***“mẹ”***, điều đó có ý nghĩa gì?

A. Nhắc lại đối tượng chính mà bài thơ cần biểu đạt, giúp người đọc nắm bắt dễ dàng hơn nội dung của từng đoạn thơ.

B. Làm nổi bật hình ảnh người mẹ trong mỗi đoạn thơ, giúp người đọc hiểu sâu sắc hơn tình yêu thương của mẹ đối với con.

C. Khẳng định vai trò của người mẹ trong cuộc đời mỗi con người, đồng thời gợi nhắc đạo hiếu làm con đối với mỗi người.

D. Tạo tính thống nhất về chủ đề trong bài thơ, khẳng định vai trò của người mẹ trong cuộc đời mỗi con người.

**Câu 6:** Dấu chấm lửng (…) trong câu thơ “*Mẹ luôn bên cạnh … nhọc nhằn trôi đi*” có tác dụng gì?

A. Thể hiện lời nói bỏ dở, ngập ngừng, ngắt quãng.

B. Làm giãn nhịp điệu câu thơ, chuẩn bị cho sự xuất hiện của một từ ngữ biểu thị nội dung bất ngờ.

C. Tỏ ý còn nhiều nội dung tương tự chưa được liệt kê hết.

D. Làm giãn nhịp điệu câu thơ.

**Câu 7:** Nhận xét nào sau đây đúng nhất với chủ đề của đoạn trích?

A. Đoạn thơ thể hiện tình cảm sâu sắc của con đối với mẹ.

B. Đoạn thơ thể hiện tình cảm sâu sắc của mẹ đối với con.

C. Đoạn thơ ca ngợi tình mẫu tử thiêng liêng, sâu sắc.

D. Đoạn thơ thể hiện niềm vui khi được ở bên mẹ.

**Câu 8:** Tấm lòng, tình cảm nào của người con với mẹ được thể hiện trong đoạn thơ trên?

|  |  |
| --- | --- |
| A. Hiếu thảo, biết ơn | B. Biết ơn, quý trọng |
| C. Yêu thương, quý trọng, biết ơn và hiếu thảo | D. Yêu thương, hiếu thảo |

**Câu 9:** Từ nội dung của đoạn trích, em rút ra được những thông điệp sâu sắc nào?

**Câu 10:** Viết đoạn văn ngắn (khoảng 3-5 câu) nói về ý nghĩa của tình mẫu tử đối với mỗi con người.

**II. VIẾT (4.0 điểm)**

Viết bài văn phân tích đặc điểm một nhân vật văn học mà em ấn tượng nhất.

------------------------- Hết -------------------------

**HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II**

**Môn: Ngữ văn lớp 7**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** |  | **ĐỌC HIỂU** | **6,0** |
|  | 1 | A | 0,5 |
| 2 | C | 0,5 |
| 3 | A | 0,5 |
| 4 | B | 0,5 |
| 5 | D | 0,5 |
| 6 | B | 0,5 |
| 7 | C | 0,5 |
| 8 | C | 0,5 |
| 9 | - Những thông điệp sâu sắc:  + Mẹ là người yêu thương, hy sinh hết lòng vì con .  + Mẹ mang đến niềm hạnh phúc cho con.  + Con cái cần phải thấu hiểu, biết ơn, hiếu thảo với cha mẹ.  +… | 1,0 |
| 10 | - Hình thức:  + Đoạn văn  + Dung lượng: khoảng 3-5 câu  - Nội dung: nói về ý nghĩa của tình mẫu tử đối với mỗi con người.  + Tình mẫu tử là tình cảm đầu tiên mà mỗi người sinh ra đều cảm nhận được, hết sức thiêng liêng.  + Tinh mẫu tử có sức mạnh kì diệu giúp con người vượt lên những khó khăn thử thách.  + ... | 1,0 |

**II. Phần viết**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tiêu chí đánh giá** | **Mức độ** | | | |
| **Mức 4 (Tốt)** | **Mức 3 (Khá)** | **Mức 2 (Đạt)** | **Mức1 (Chưa đạt)** |
| **Đảm bảo các yêu cầu về hình thức** | Đảm bảo tốt bố cục của bài văn; các sự kiện, chi tiết được liên kết chặt chẽ, lô gic, thuyết phục. Trình bày sáng tạo, sạch sẽ, không mắc lỗi chính tả. | Đảm bảo tốt bố cục của bài văn; các sự kiện, chi tiết được liên kết chặt chẽ, lô gic, thuyết phục. Trình bày sáng tạo, sạch sẽ, rất ít lỗi chính tả. | Đảm bảo tốt bố cục của bài văn; các sự kiện, chi tiết được liên kết nhưng đôi chỗ chưa chặt chẽ. Thiếu sáng tạo, còn tẩy xóa và có nhiều lỗi chính tả. | Chưa thể hiện được bố cục bài văn; Các sự kiện, chi tiết chưa thể hiện được mối liên hệ chặt chẽ, xuyên suốt. Tẩy xóa nhiều, mắc nhiều lỗi chính tả, diễn đạt. |
| **1,0điểm** | 1,0 điểm | 0,75 điểm | 0,5 điểm | 0,25 điểm |
| **Viết đoạn văn mở bài** | Giới thiệu một cách ấn tượng, thu hút người đọc về nhân vật; có đánh giá xác đáng hoặc nêu ấn tượng chung về nhân vật; mở ra nội dung ở thân bài một cách hợp lí. | Giới thiệu một cách ấn tượng, thu hút người đọc về nhân vật; có đánh giá đúng hoặc nêu ấn tượng chung về nhân vật; mở ra nội dung ở thân bài một cách hợp lí. | Giới thiệu với người đọc về nhân vật rõ ràng; nêu được ấn tượng ban đầu về nhân vật; mở ra nội dung phân tích ở thân bài. | Giới thiệu nhân vật chưa rõ ràng; không nêu được đánh giá ban đầuhoặc ấn tượng chung về nhân vật; chưa thể hiện được sự kết nối đối với phần thân bài. |
| **0,5 điểm** | 0,5 điểm | 0,4 điểm | 0,3 điểm | 0 – 0,2 điểm |
| **Viết phần thân bài:**  Nội dung phân tích đặc điểm nhân vật. | Sử dụng tốt hệ thống lí lẽ và bằng chứng một cách thuyêt phục để làm rõ được đặc điểm của nhân vật dựa trên các sự việc, chi tiết trong tác phẩm. Có nhận xét xác đáng về nghệ thuật xây dựng nhân vật của tác giả; Lmf rõ được ý nghĩa của hình tượng nhân vật. | Sử dụng tương đối tốt hệ thống lí lẽ và bằng chứng một cách thuyêt phục để làm rõ được đặc điểm của nhân vật dựa trên các sự việc, chi tiết trong tác phẩm. Có nhận xét hợp lí về nghệ thuật xây dựng nhân vật của tác giả; Làm rõ được ý nghĩa của hình tượng nhân vật. | Sử dụng được một số lí lẽ và bằng chứng để phân tích đặc điểm của nhân vật dựa trên các sự việc, chi tiết trong tác phẩm. Có ý kiến nhận xét về nghệ thuật xây dựng nhân vật của tác giả; bước đầu nêu được ý nghĩa của hình tượng nhân vật. | Sử dụng các lí lẽ và bằng chứng chưa phù hợp khi phân tích đặc điểm của nhân vật: cách nhận xét, đánh giá về nhân vật còn chung chung. Ý kiến nhận xét về nghệ thuật xây dựng nhân vật của tác giả mơ hồ, chưa rõ và chưa nêu ra được ý nghĩa của hình tượng nhân vật. |
| **2,0 điểm** | 2,0 điểm | 1,5 điểm | 1,0 điểm | 0 – 0,5 điểm |
| **Viết đoạn văn kết bài** | Nêu ấn tượng hoặc đánh giá về nhân vật một cách rõ ràng, xác đáng; để lại suy nghĩ, ấn tượng sâu sắc cho người đọc. | Nêu ấn tượng hoặc đánh giá về nhân vật một cách rõ ràng; để lại suy nghĩ, ấn tượng sâu sắc cho người đọc. | Nêu ấn tượng hoặc đánh giá về nhân vật đã phân tích. | Nêu ấn tượng hoặc đánh giá về nhân vật đã phân tích chưa rõ ràng. |
| **0,5 điểm** | 0,5 điểm | 0,4 điểm | 0,3 điểm | 0 – 0,2 điểm |